

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2026/HS-PT
Ngày 12 - 5 -2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Phi Yến

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Bà Trần Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Đức - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2026/TLPT-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2025/HS- ST ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Phước N (không có tên gọi khác), sinh ngày 15 tháng 8 năm 1983 tại thành phố Đà Nẵng. Số căn cước công dân: 048083029416. Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Cha: Đặng Y (sinh năm: 1954), Mẹ: Phan Thị B (sinh năm: 1958); Vợ: Ngô Thị N1 (sinh năm: 1987), có 02 con sinh năm 2009 và 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 12/2022/HSST ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Chấp hành án xong ngày 10/02/2023.

- Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 14/01/2016, Công an huyện H phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi “đập phá tài sản người khác”.

- Tại Quyết định xử phạt hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 07/4/2021, Công an xã H phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Ngô Minh H (không có tên gọi khác), sinh ngày 13 tháng 4 năm 1985 tại thành phố Đà Nẵng. Số căn cước công dân: 048085005749; Nơi cư trú: Tổ A, thôn C, xã H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Tổ chức sự kiện; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Cha: Ngô Trường C (sinh năm: 1961), Mẹ: Nguyễn Thị Thanh T (sinh năm: 1960); Có vợ đã ly hôn, có 02 con sinh năm 2009 và năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 140/QĐ-XPHC ngày 05/02/2018, Công an huyện H phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi “đánh bạc”; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Đ (không có tên gọi khác), sinh ngày 11 tháng 10 năm 1986 tại thành phố Đà Nẵng; Số : 048086007251; Nơi cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Cha: Nguyễn Đ1 (sinh năm: 1961), Mẹ: Lê Thị T1 (sinh năm: 1966); Có 01 con sinh năm 2019 (Giấy khai sinh không có tên cha); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 27/02/2023, Công an huyện H phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc”; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp C1 đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/5/2025, tại gia đình bà Nguyễn Thị L thuộc thôn L, xã H, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện các đối tượng Hứa Minh B1, Đặng Phước N, Võ Công M, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn N2 và Ngô Minh H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “binh-xập-xám” được thua bằng tiền. Riêng các đối tượng Nguyễn Đ, Nguyễn Văn N2 và Ngô Minh H đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

Quá trình điều tra xác định, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/5/2025, lợi dụng việc gia đình bà Nguyễn Thị L tổ chức đám tang chồng bà L, lúc này bà L và các con đã mệt mỏi nên vào đi ngủ, các đối tượng gồm Hứa Minh B1, Đặng Phước N, Võ Công M, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn N2 và Ngô Minh H cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài “binh-xập-xám” được thua bằng tiền. Về cách thức chơi bài: 06 người chơi ngồi vòng tròn, chia thành 04 tụ cầm cái, trong đó, B1 và M ngồi chung một tụ, N2 và Đ ngồi chung một tụ, N và H mỗi người một tụ. Quy ước

mỗi tụ cầm cái 03 ván xoay vòng, các tụ còn lại đặt cược thắng thua với cái, mỗi ván người chơi cược số tiền từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Ngoài 06 đối tượng nói trên còn có một số người chơi khác đứng xung quanh tham gia đánh theo nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch.

Hình thức đánh bài binh xập xám: khi bắt đầu chơi sẽ sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia cho mỗi tụ 13 lá bài. Sau đó, người chơi sắp xếp bài (binh bài) thành 03 chi: 05 lá bài cho chi 01, 05 lá bài cho chi 02, 03 lá bài cho chi 03, phải sắp xếp sao cho chi 01 mạnh hơn chi 02 và chi 02 mạnh hơn chi 03 nếu không sẽ tính là binh lũng (thua bài). Mỗi người chơi sắp xếp thành các chi khác nhau (binh bài), độ lớn của các chi được sắp xếp theo thứ tự tăng dần: mậu thầu (các lá bài trong chi không có liên kết nào với nhau), đôi (hai lá bài đồng giá trị), thú (có hai đôi khác giá trị), xám chi/xám cô (ba lá bài cùng giá trị), sảnh (năm lá bài có giá trị liên tiếp nhau nhưng không cùng chất), thùng (năm lá bài cùng chất nhưng không liên tiếp nhau), cù lũ (ba lá bài cùng giá trị và một đôi). Thứ tự các lá bài tăng dần từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A; trong bài mậu binh chỉ xét độ lớn, không xét chất của lá bài. Nếu các lá bài giống nhau thì xét hòa cho hai người chơi đó (bài hòa giữa người làm cái với người chơi thì người làm cái thắng, giữa những người chơi với nhau tính là hòa). Trường hợp bài mậu binh thì thắng mà không cần so sánh bài: 03 cái thùng; 03 cái sảnh; tứ quý (bốn lá bài cùng giá trị); thùng phá sảnh (năm lá bài liên tiếp nhau và cùng chất), nếu cái mậu binh và quân cũng mậu binh thì cái thắng.

Sau khi binh bài xong, người làm cái lật bài và so sánh kết quả với ba người chơi còn lại. Nếu trong tổng số 03 chi bài, thắng được 02 chi thì tính là thắng và ngược lại; người chơi nào thắng 01 chi, thua 01 chi và hòa 01 chi thì tính là hòa. Trong mỗi ván bài nếu người làm cái thắng của người chơi nào (người làm quân) thì được người đó chung (trả) 100.000 đồng - 1.000.000 đồng (tuỳ theo thoả thuận cược lúc bắt đầu chia bài) và ngược lại; trường hợp trong những người làm quân cược với nhau, nếu thắng thì được người còn lại chung số tiền từ 100.000 đồng - 1.000.000 đồng và ngược lại. Ván bài kết thúc khi người chơi so bài và trả tiền thắng thua xong.

Các bị cáo khai nhận: Hứa Minh B1 mang theo số tiền 15.000.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 3.580.000 đồng. Võ Công M mang theo số tiền 1.500.000 đồng, đã thua 500.000 đồng. Đặng Phước N mang theo số tiền 4.500.000 đồng, đã thua 3.413.000 đồng. Nguyễn Đ mang theo số tiền 800.000 đồng, đã thua 400.000 đồng. Nguyễn Văn N2 mang theo số tiền 1.600.000 đồng, đã thua 800.000 đồng. Ngô Minh H mang theo số tiền 500.000 đồng, đã thua 150.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà B1, M, N, Đ, N2 và H mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc vào ngày 09/5/2025 rạng sáng 10/5/2025 là 23.900.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2025/HS- ST ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Công M, Nguyễn Văn N2, Đặng Phước N, Ngô Minh H, Nguyễn Đ, Hứa Minh B1 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Phước N 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Đặng Phước N 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Ngô Minh H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Nguyễn Đ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về mức hình phạt đối với các bị cáo Võ Công M, Nguyễn Văn N2, Hứa Minh B1; về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 10/01/2026, bị cáo Đặng Phước N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 08/01/2026, bị cáo Ngô Minh H nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm thay đổi hình phạt tạm giam sang hình phạt nhẹ hơn.

- Ngày 07/01/2026, bị cáo Nguyễn Đ nộp đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt nhẹ hơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phước N 08 tháng tù, xử phạt bị cáo Ngô Minh H và Nguyễn Đ, mỗi bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo N, H cung cấp thêm tài liệu chứng minh các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo N có thời gian tham gia, hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

cho các bị cáo. Tuy nhiên, Viện kiểm sát xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 09/5/2025 rạng sáng ngày 10/5/2025, tại thôn L, xã H, thành phố Đà Nẵng, Hứa Minh B1, Đặng Phước N, Võ Công M, Nguyễn Đ, Nguyễn Văn N2 và Ngô Minh H đã có hành vi tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “binh-xập-xám” được thua bằng tiền. Hứa Minh B1 mang theo số tiền 15.000.000 đồng để đánh bạc, đánh thắng 3.580.000 đồng. Võ Công M mang theo số tiền 1.500.000 đồng, đã thua 500.000 đồng. Bị cáo Đặng Phước N mang theo số tiền 4.500.000 đồng, đã thua 3.413.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Đ mang theo số tiền 800.000 đồng, đã thua 400.000 đồng. Nguyễn Văn N2 mang theo số tiền 1.600.000 đồng, đã thua 800.000 đồng. Bị cáo Ngô Minh H mang theo số tiền 500.000 đồng, đã thua 150.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà B1, M, N, Đ, N2 và H mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc vào ngày 09/5/2025 rạng sáng 10/5/2025 là 23.900.000 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng).

[3] Với hành vi nêu trên của các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ, Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2025/HS- ST ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ thì thấy:

Các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ đều có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm

tội cùng tính chất, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân cũng như vai trò của các bị cáo trong vụ án, xử phạt Đặng Phước N 08 tháng tù, xử phạt bị cáo Ngô Minh H và Nguyễn Đ, mỗi bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo N và H có cung cấp tài liệu chứng minh các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo N có thời gian hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nay tiếp tục phạm tội cùng tính chất nên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ, giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

1. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đặng Phước N 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Đặng Phước N 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Ngô Minh H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Phạt bổ sung Nguyễn Được 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

II. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc mỗi bị cáo Đặng Phước N, Ngô Minh H và Nguyễn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 12/5/2026./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- CQTHAHS CA thành phố Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA thành phố Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 4 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an TP Đà Nẵng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Phi Yến